

Bản án số: 01/2024/HS-PT
Ngày 19 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Nguyệt

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 126/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo Huỳnh Trí D và Quách Kim T, do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Trí D, sinh năm 1978, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 4, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Q (đã chết) và bà Tạ Thu V, sinh năm 1955; có vợ tên Hân Kim N, sinh năm 1977; có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/9/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, đã chấp hành xong, đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

2. Họ và tên: Quách Kim T (tên gọi khác: Quách Thanh T), sinh năm 1984, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Hẻm 1, Khóm 10, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có hai người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố B tuyên phạt 03 tháng tù về tội đánh bạc, đã chấp hành xong, đã xóa án tích; ngày 17/6/2019, Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Đánh nhau*”, đã chấp hành xong; bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Kim T và Huỳnh Trí D, Hầu Kim N (vợ D) có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội. Khoảng tháng 10/2020, D thỏa thuận với T, hàng ngày T ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác rồi giao phôi cho D dựa trên kết quả xổ số các đài miền Nam xổ số lúc 16 giờ 15 phút hàng ngày để hưởng hoa hồng. Đồng thời D cũng tự mình ghi số đề với người khác để hưởng lợi bất chính.

Hình thức T ghi số đề như sau: Người đặt đề sẽ nhắn tin hoặc gọi điện vào số điện thoại 0947.961.050 cho T rồi T sẽ ghi âm lại rồi sử dụng ứng dụng Zalo có tài khoản tên “Quach Thanh T” trong điện thoại nhãn hiệu Oppo, loại F11 Pro, màu xanh nhắn qua tài khoản Zalo có tên “Nguoi Đẹp” (tên gốc khi giao nộp cho cơ quan điều tra là “Kim N”) trong điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu vàng đồng, gắn sim số: 0919.091.218 của D. Sau khi nhận được tin nhắn giao phôi đề của T, D hoặc N sẽ nhắn lại biểu tượng “Ok” tức là đồng ý nhận phôi đề của T. Thời gian nhận phôi đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì nghỉ nhận đề tổng hợp phôi và chờ kết quả xổ số kiến thiết để tính thắng, thua. Người nào trúng số thì ngày hôm sau gặp T đi bán vé số để nhận tiền. Ngoài ra, T còn giữ lại một phần phôi đề trực tiếp tính thắng, thua với người chơi và đặt thêm các con số khác cho D. Đối với D thì ai đặt số đề qua tin nhắn điện thoại hay tin nhắn Zalo thì D đều nhận rồi đến chiều tính thắng thua với người chơi.

Cách thức T và D chơi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Nam gồm: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, An Giang, Trà Vinh, Hậu Giang, Đà Lạt (Lâm Đồng) mở thưởng vào khoảng 16 giờ 15 phút các ngày trong tuần để tính thắng thua với người chơi. Ngoài ra D còn ghi số đề dựa theo kết quả xổ số đài Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày.

Đối với các đài miền Nam: Số đầu, số đuôi: Người chơi đặt 1.000 đồng thì thu tiền 1.000 đồng, đặt bao nhiêu cứ thế nhân lên. Tỷ lệ trúng là 01 trúng 80 (tức là người chơi đặt 1.000 đồng trúng 80.000 đồng, số tiền đặt trúng bao nhiêu cứ nhân với tỷ lệ trúng). Đối với lô 2 số thu tiền người chơi gấp 15 lần số tiền đặt (đặt 1.000 đồng thì thu tiền 15.000 đồng). Tỷ lệ trúng đặt 01 trúng 80, số tiền đặt trúng bao nhiêu cứ nhân với tỷ lệ trúng). Đối với lô 3 số thu tiền người chơi gấp 15 lần số tiền đặt. Số đá thì thu tiền người chơi gấp 30 lần số tiền đặt. Số lô 3 số và số đá đều trúng theo tỷ lệ 01 trúng 650 (tức là người chơi đặt 1.000 đồng trúng 650.000 đồng, số tiền đặt trúng bao nhiêu cứ nhân với tỷ lệ trúng).

Đối với đài Miền Bắc: Số đầu thu tiền gấp 04 lần số tiền đặt, như đặt 1.000 đồng thì thu 4.000 đồng. Số đuôi thì thu tiền bằng số tiền đặt, đặt 1.000 đồng thì thu

1.000 đồng. Số lô 02 số và lô 03 số thì thu tiền gấp 23 lần, như đặt 1.000 đồng thu 23.000 đồng. Số đá thu tiền gấp 46 lần, như đặt 1.000 đồng thì thu 46.000 đồng. Số đầu, số đuôi, lô 02 số, lô 03 số và số đá trùng theo tỷ lệ như đài miền Nam.

Qua điều tra xác định trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 02 năm 2021, Quách Kim T nhiều lần ghi số đề giao cho Huỳnh Trí D nhưng chỉ xác định được ngày 24/02/2021 tổng số tiền đánh bạc là 5.135.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1664/C09B ngày 25/5/2021 của Phân Viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Phục hồi, trích xuất dữ liệu gửi/nhận qua ứng dụng Zalo, tin nhắn văn bản (SMS), tập tin âm thanh từ điện thoại gửi giám định hiệu Oppo ký hiệu A1 và tin nhắn văn bản (SMS) trên điện thoại gửi giám định hiệu Iphone ký hiệu A2. Dữ liệu khai thác được sao lưu ra một (01) đĩa CD-R kèm theo kết luận giám định này.

2. Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu gửi/nhận qua tài khoản Zalo có tên hiển thị ‘Kim N’ trên điện thoại gửi giám định A2.

3. Từ dữ liệu khai thác được trên điện thoại gửi giám định ký hiệu A1, A2 không đủ cơ sở xác định việc tài khoản Zalo có tên hiển thị ‘Quach Thanh T’ có trao đổi với tài khoản Zalo có tên hiển thị ‘Kim N’ hay không. Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu trao đổi giữa hai (02) tài khoản Zalo này”.

Từ dữ liệu phục hồi xác định tổng cộng Huỳnh Trí D có 21 lần ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác đối chiếu với kết quả xổ số đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, số tiền dùng để đánh bạc cao nhất 31.640.000 đồng và thấp nhất 5.650.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại Bản Cáo Trạng số 107/CT-VKSTPBL ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Huỳnh Trí D và Quách Kim T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Đối với Hậu Kim N có giúp sức cho D đánh bạc khi T giao phoi đề, nhưng ngày 24/02/2021 T chỉ giao 4.175.000 đồng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và N không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với người tên “Anh T” và người tên “U” do không rõ nhân thân nên chưa mời làm việc được.

- Đối với ông K và ông H qua điều tra xác định hành vi đặt số đề không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Trí D và Quách Kim T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Huỳnh Trí D 01 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, khoản 1 Điều 38 phạt bị cáo Quách Kim T 03 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/8/2023, các bị cáo Huỳnh Trí D và Quách Kim T kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên việc truy tố, xét xử các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, các chứng cứ do bị cáo D cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm được xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo D theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm án, xin hưởng án treo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và đề nghị rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm khi áp xử phạt bị cáo T mức án 03 tháng tù nhưng không áp dụng khoản 3 Điều 54 và áp dụng khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo D, nhưng trong hồ sơ không có tài liệu thể hiện bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thiếu sót.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi ghi bán số đề là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để sớm về với gia đình, chăm lo cho mẹ già con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, việc thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, nên có căn cứ để xác định các bị cáo Huỳnh Trí D và Quách Kim T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi, bán số đề, số lô thắng thua bằng tiền, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố B bắt quả tang đối với bị cáo T trước 16 giờ ngày 24/02/2021, tại Phường 3, thành phố B, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.135.000 đồng, từ việc bắt bị cáo T và thu giữ điện thoại của bị cáo D, qua điều tra xác định từ

ngày 25/8/2020 đến ngày 31/10/2020 bị cáo D đã có 21 lần thực hiện hành vi ghi, bán số đề với nhiều người đủ định lượng để truy tố về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề thắng thua bằng tiền. Nên việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trí D và bị cáo Quách Kim T xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những tệ nạn, gây mất an ninh trật tự trong đời sống xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm. Đối với bị cáo T, mặc dù bị cáo ghi, bán số đề thắng thua bằng tiền với số tiền không lớn, nhưng ngày 19/8/2014 bị Tòa án thành phố B xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” và ngày 17/6/2019 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”. Đối với bị cáo D, ngày 16/9/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tuy đã được xóa án tích, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng xét về nhân thân các bị cáo đều có nhân thân không tốt. Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo không đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo D. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, qua điều tra truy xét từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/12/2020 bị cáo đã 21 lần thực hiện hành vi ghi bán số đề, số lô bằng hình thức thắng thua bằng tiền, qua kiểm tra điện thoại của bị cáo thể hiện bị cáo không còn thực hiện hành vi ghi bán số đề, số lô từ ngày 31/12/2020 đến khi bị cáo T bị bắt quả tang ngày 24/02/2021, mặc dù số lần đánh bạc của bị cáo nhiều, nhưng bị cáo đã tự chấm dứt hành vi ghi bán số đề, số lô từ ngày 31/12/2020 và từ khi bị Tòa án xử phạt mức án 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo đến ngày 25/8/2020 bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc đơn thuần, không dùng những thủ đoạn tinh vi hay có tổ chức chặt chẽ với những người khác, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mẹ ruột là bà Tạ Thu V là người có công với cách mạng, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, nên chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sớm trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị

cáo T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận, đối với mức hình phạt của bị cáo D, như đã phân tích đề nghị của Kiểm sát viên chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

Đối với đề nghị rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm về việc không áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T và áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D. Hội đồng xét xử xét thấy, khi bị cáo T có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và khung hình phạt bị cáo truy truy tố là khung thấp nhất và xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù thì cần phải áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc áp dụng điểm, khoản, điều để xử phạt mức án dưới khung hình phạt. Đối với bị cáo D khi áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng không thu thập căn cứ đưa vào hồ sơ là thiếu sót, nên cũng cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Trí D không phải chịu, bị cáo Quách Kim T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trí D xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Kim T, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HSST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Trí D và bị cáo Quách Kim T (tên gọi khác: Quách Thanh T) phạm tội “Đánh bạc”.

2. Tuyên phạt

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trí D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Kim T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HSST ngày 23/8/2023 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Trí D không phải chịu; bị cáo Quách Kim T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND Tp B;
- CQĐT Tp B;
- CQ THA HS CA Tp B;
- Chi cục THADS Tp B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS; Tòa HS; THCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn